

## NGHỆ THUẬT BÀI CHÒI Ở QUẢNG TRỊ

CÁI THỊ VƯỢNG\*

### TÓM TẮT

Từ xuất xứ là “Bài tới”, trò chơi chủ yếu dành cho phụ nữ, phát triển thành “Bài chòi” ở nhiều tỉnh Trung Trung Bộ. Bài chòi là một trò xuân đầy chất trí tuệ dân gian, với những quy định không mấy chặt chẽ. Hát Bài chòi mộc mạc, hồn nhiên, dễ nhớ, có tính giáo dục cao, thu hút lòng người.

**Từ khóa:** Bài tới; Bài chòi; hò thai.

### ABSTRACT

Started from Bài tới game, mainly for women, to become Bài chòi game in Middle Central region. Bài chòi is a spring game with full of folk intelligence and open rules. Bài chòi singing is naïve, easy-learning, educative, and attractive.

**Key words:** Bài tới game; Bài chòi game; hò thai call.

Bài chòi là một loại hình sinh hoạt văn hóa dân gian ra đời từ rất lâu ở khu vực duyên hải miền Trung Trung Bộ, trong đó có Quảng Trị. Trước năm 1945, tại hầu hết các làng Việt cổ truyền trên địa bàn Quảng Trị đều tồn tại một hình thức giải trí vào dịp Tết - đó là đánh “Bài tới”, một trò chơi giải trí chủ yếu giành cho các phụ nữ ở độ tuổi trung niên trở lên, ngồi đánh trên các sạp/chiếu và chỉ mang tính chất nhỏ lẻ trong từng gia đình. Về sau, đánh “Bài tới” tại một số làng quê Trung Trung Bộ đã phát triển lên một bước mới về quy mô và cách thức, các làng đã cho dựng chòi phía trước sân đình, sân chợ hay những bãi đất rộng gần đường qua lại để tổ chức hội Bài chòi, Cờ chòi trong các dịp xuân đến, thu hút mọi lứa tuổi tham gia và thực sự trở thành ngày hội của cộng đồng làng. Theo thời gian, Bài chòi đã trở thành

món ăn tinh thần không thể thiếu của người dân Quảng Trị và khắp cả các tỉnh miền Trung ngày trước. Vậy, điều gì khiến cho người dân Quảng Trị lại đam mê Bài chòi đến như vậy?

### 1. Đặc trưng cơ bản trong hội Bài chòi dân gian Quảng Trị

Bài chòi là trò chơi dân gian, bình dân lành mạnh, mang tính văn nghệ, giải trí, thu hút mọi tầng lớp nhân dân từ người già đến trẻ nhỏ, thanh niên, nam nữ trong vùng, kể cả những người khách qua đường. Họ tập trung đến chơi để thử vận hên xui đầu năm. Và, bất kỳ ở đâu có hội Bài chòi cũng thu hút nhiều người không chỉ đến chơi mà còn thưởng thức những tài nghệ của người chạy bài/người hò thai.

Từ tài nghệ của người chạy bài/người hò thai, Bài chòi đã trở thành phương tiện truyền tải những giá trị văn hóa truyền thống của cha ông

\* Bảo tàng Quảng Trị

cho các thế hệ. Đó là các câu ca dao, tục ngữ, các tích truyện có nội dung về tình yêu quê hương đất nước, yêu làng xóm, đạo hiếu với ông bà tổ tiên, nghĩa tình vợ chồng sâu đậm..., là những lời dạy, lời chỉ bảo, kinh nghiệm sống của cha ông truyền trao qua bao thế hệ - máu chốt, chất keo để gắn kết cộng đồng làng xóm, dòng họ, các thành viên trong mọi gia đình.

Bài chòi mang giá trị đặc trưng về mặt nghệ thuật âm nhạc bình dân qua các tiết tấu dân gian quen thuộc, dễ hiểu, dễ tiếp thu, chỉ với những nhạc cụ thông dụng trong cuộc sống, như: trống, đàn nhị, đàn bầu, kèn, sanh... Nhạc công là những người nông dân tay lấm chân bùn, nhưng trong các hội chơi Bài chòi, họ đã phối kết hợp để tạo ra một buổi hòa âm rộn ràng theo các làn điệu quen thuộc, như: xuân nữ, xằng xê... phù hợp với các điệu hò khoan, hò mái nhì, hò giã gạo, hò ru con, hò đối đáp của người chạy bài/người hô thai thực hiện.

Các câu thai trong Bài chòi có lời mộc mạc, giản dị, chân chất, mang đậm tính địa phương và đặc trưng vùng/miền, nên phù hợp với cuộc sống của người lao động tại các làng quê nhưng vẫn hàm chứa nội dung sâu xa mang đặc trưng của dòng văn học, thơ ca bình dân. Và, đây là tiền đề để sau này dòng văn học hiện đại ra đời. Ví như câu thai về con Xơ:

Cơi eng ba năm rặng không chộ eng xuốc,  
Sân anh ba năm sao không thấy anh quét.  
Tréc nọ sáu tháng rặng không chộ eng chùi,  
Nồi nọ sáu tháng sao không thấy anh chùi.  
Trọ eng dư cục bụi nhùi,  
Đầu anh như cục bụi nhùi.  
Ra hò nhân ngãi với tui rặng rồi,  
Ra hò nhân nghĩa với em không được rồi.

## 2. Những giá trị văn hóa trong Bài chòi Quảng Trị

Đây là trò chơi dân gian mang tính văn chương bình dân với mục đích để giải trí, thỏa mãn tinh thần của người lao động trong dịp xuân về. Bài chòi đem lại sự hồ hởi, sáng khoái sau những tháng ngày lao động mệt nhọc bởi những sự lo toan trong cuộc sống đời thường. Hơn nữa, bài

chòi không gắn bó với các việc tế lễ tại các nơi thờ tự tôn nghiêm mà đơn thuần chỉ là trò chơi giải trí, không mang nặng tính ăn thua sát phạt đỏ đen, nên thu hút đông đảo người chơi.

Hội Bài chòi là hình thức sinh hoạt văn hóa cộng đồng, là phương tiện giao lưu tình cảm bền chặt, gắn bó, cố kết cộng đồng, bởi vì họ chính là người tổ chức, người chơi, người xem, lại là các nghệ nhân sáng tác các câu thai, là người nghệ sĩ dân gian tài ba trong việc ứng biến, biểu diễn và hô các câu thai... Đây chính là những nhân tố trực tiếp thúc đẩy, thu hút người chơi ngày càng đông đảo đến với hội Bài chòi dân gian.

Hội Bài chòi khơi nguồn cảm hứng sáng tạo cho tất cả mọi người, nhất là tầng lớp nhân dân lao động ở làng quê, từ những cái đã có, càng ngày các câu thai càng được bổ sung phong phú, đa dạng và có sức sống rất mãnh liệt, nó tồn tại và trải dài theo thời gian, mặc dầu mảnh đất Quảng Trị trải qua biết bao thăng trầm dâu bể của chiến tranh và ly loạn.

Một tính chất dân gian khác vô cùng quan trọng đó là tình đoàn kết, tinh tập thể trong hội chơi Bài chòi; trong một chòi chơi có thể ngồi cả vợ lẫn chồng cùng con cái, cũng có thể là các đôi bạn tri kỷ tâm giao... để cùng nhau thử vận hên xui.

## 3. Nghệ thuật trong cách chơi và thể lệ chơi

Tuy cùng sử dụng bộ Bài tới (30 cặp) dán vào các thẻ tre để làm các con bài chơi trong hội Bài chòi, nhưng ở mỗi địa phương thường có các cách chơi, thể lệ chơi khác nhau. Theo nghiên cứu bước đầu ở một số làng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, có 3 cách chơi Bài chòi cơ bản và dựa vào đó để người ta dựng và bố trí các chòi chơi cho phù hợp, như sau:

- Cách thứ nhất: tại làng Ngô Xá Tây - xã Triệu Trung (huyện Triệu Phong):

Dựng 11 chòi con (chòi quân), được bố trí theo hình chữ U, 1 chòi cái (chỉ huy giành cho ban tổ chức và ban nhạc cổ) nằm đối diện.

Ban tổ chức phân bộ bài thành 11 phần, mỗi phần 5 con, gọi là các tay bài (tuy nhiên, mỗi tay bài không được phân 1 cặp bài giống nhau) - 01 con để người chạy bài/người hô thai đi chợ, còn lại 4 con



Hội Bài chòi làng Ngô Xá Tây, xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Ảnh: Tác giả

nhưng phải là 2 cặp giống nhau, do ban tổ chức giữ lại (có thể là 2 cặp bài bất kỳ trong bộ Bài tới). Khi ban tổ chức thông báo vào cuộc chơi thì người chạy bài mang các tay bài đến các chòi, mỗi chòi được quyền rút ngẫu nhiên 1 tay bài và để lại một con làm con đi chợ. Các chòi con mỗi lần đi hai con, con cuối cùng dùng để "chục tới". Khi chòi nào thắng cuộc thì dùng mõ để báo hiệu (mỗi lần đi thì gõ mõ 3 tiếng, nếu "tới" thì gõ một hồi dài).

- Cách thứ hai: tại làng Hà Thượng - thị Trấn Gio Linh (huyện Gio Linh):

Dựng 10 chòi con, chia làm 2 phía, 1 chòi ở chính giữa là chòi trung tâm, hay còn gọi là chòi cái. Bộ bài chơi sơn 2 màu (30 quân xanh và 30 quân đỏ).

Theo quy định của ban tổ chức, hội chơi được chia làm 2 phe (mỗi phe 5 chòi ở cùng một phía). Sau đó, người chơi mua vé để lên chòi chơi, trên vé có đánh số chòi, người chơi mua trúng chòi nào thì lên chòi đó. Khi người chơi đã lên đủ trên các chòi thì hai người chạy bài/hô thai tiến hành phát bài cho 10 chòi quân, mỗi chòi được chọn ngẫu nhiên 3 con bài, 30 con bài còn lại dốc ngược, chỉ chừa lại phần chân, đặt trong ống tre ở chòi cái.

Sau khi các chòi đã chọn xong bài, người chạy bài/hô bài thai bước đến ống tre đựng bài ở chòi cái, xóc đi, xóc lại rồi chậm rãi rút từng con bài. Mỗi lần rút bài, người chạy bài hô câu thai tên con bài. Chòi nào có đúng quân bài đó thì người chơi cầm mõ gõ lên ba tiếng, người phụ việc trong hội chơi đến trao cho một cây cờ đuôi nheo nhỏ. Đến lúc chòi con nào ăn đủ 3 con (được 3 cờ) thì hô "tới" và gõ một hồi mõ kéo dài, lúc này, âm thanh của các nhạc cụ vang lên báo hiệu có người thắng/tới.

- Cách thứ ba: tại làng Đơn Duệ - xã Vĩnh Hòa, làng Tùng Luật - xã Vĩnh Giang và khóm 5, khóm Vĩnh Tiến - thị trấn Hồ xá - (huyện Vĩnh Linh):

Tùy vào quy định của ban tổ chức, người ta có thể dựng 9, 10, 11 chòi con và chia làm 2 phe, 1 chòi cái nằm ở vị trí trung tâm. Ban tổ chức phân bộ bài thành 2 phần, mỗi phần 30 con, gọi là quân xanh - quân đỏ, tương ứng với hai dây chòi hai bên. Mỗi bên có một người chạy bài. Khi ban tổ chức xáo bài xong thì người chạy bài của mỗi bên cầm phần bài của mình đến các chòi, mỗi chòi được quyền rút ngẫu nhiên 5 con bài, riêng chòi trung tâm (chòi cái) được phát 6 con bài (mỗi

người chạy bài phát 3 con) đội nào phát bài chậm thì con cuối cùng của đội đó làm con đi chợ. Bốn con còn lại được giữ ở chòi cái nhưng phải là 2 cặp bài bất kỳ. Các chòi con mỗi lần đi hai con, con cuối cùng dùng để "chực tới", riêng 3 con bài tử, âm và đồ mỏ không được "chực". Khi chòi nào thắng cuộc thì dùng mỏ để báo hiệu.

Nghệ thuật của cách chơi này khá độc đáo, vì chia làm 2 phe trong các hiệp chơi nên đòi hỏi những chòi con trong mỗi đội cần có sự liên kết, tính toán, suy nghĩ và đặc biệt là nhớ kỹ các con bài khi đánh, phải làm sao để đối phương không thể "tới" được ván bài. Riêng 3 con bài tử, âm và đồ mỏ, đó là các con bài "chốt tới" của mỗi đội, nhưng phải đánh trước khi có một chòi bất kỳ "tới", nếu không thì sẽ bị phạt đến cả ván bài. Ngày nay, vì công nghệ thông tin quá hiện đại, nên ban tổ chức quy định, những người chơi trước khi lên chòi không được mang theo điện thoại di động và các phương tiện liên lạc khác.

#### 4. Nghệ thuật của người chạy bài/hò thai trong hội Bài chòi

Như chúng tôi đã đề cập ở phần trên, Bài chòi là một trong những hình thức nghệ thuật dân gian sinh động, bởi bản thân nó đã có sự kết hợp khéo léo cả thơ ca, ca dao, tục ngữ với nhạc cổ truyền qua lối ứng tác, diễn xuất độc đáo và nhanh nhạy; tất cả được thể hiện qua khả năng trình diễn, đối đáp và thách đố của người chạy bài/người hò thai trong hội Bài chòi. Họ chính là những nông dân mộc mạc, chân chất trong cuộc sống lao động bồng hóa thành những diễn viên, những nghệ sỹ chân đất trong các hội Bài chòi. Tính dân gian chân thực ấy đã tạo ra nét đẹp hồn nhiên thu hút, hấp dẫn người đến với hội chơi. Có thể khẳng định, người hò thai là linh hồn, là sức sống quyết định thành công trong hội Bài chòi.

Người chạy bài vừa là người hò thai để thách đố các bạn chơi trên tất cả các chòi, do vậy, các câu hò thai luôn biến đổi không theo một bài bản nhất định để tránh sự nhàm chán, nhưng hàm nghĩa phải sát đúng với con bài để người chơi đoán định. Người chạy bài phải là nghệ sỹ dân gian tài hoa, thông thuộc nhiều câu ca dao,

tục ngữ, cũng như các tích Tuồng để thách đố các chòi chơi và phe chơi của quân mình khi chia làm 2 phe. Họ phải là người tài trí thông minh, nhanh nhạy, ứng biến "vạn trạng" của người hò thai mà người Quảng Trị quen gọi là "hò mui méng" (hò đầu môi) để khen ngợi, ví von họ. Trong tất cả 30 con bài của bộ Bài tới, cứ mỗi con bài thường được ứng với một hay nhiều câu thai khác nhau. Mỗi câu thai được hò theo những làn điệu, tích Tuồng cụ thể, mà người ta dựa vào đó để sáng tác, ứng tác nội dung các câu hò, chủ yếu là các làn điệu hò khoan, hò mái nhì, hò giã gạo, hò ru con, hò đối đáp... Lời câu thai không bóng bẩy, cầu kỳ mà mang tính hồn nhiên, trong trẻo, dễ nhớ, dễ ăn sâu và đi vào lòng người.

Ví dụ:

Cách hò con Tuyết theo lối đối đáp

- Em trao anh một nắm bắp rang

Ni trĩu mai mọc thiếp với chàng trao duyên

- Bên em có miếng đất hoang

Mưa 3 năm không ướt, hạn 6 tháng không khô

Em bằng lòng cho anh trĩu, trĩu vô thì mọc liền

Có thể hò theo lối ru con và theo tích Tuồng

Thoại Khanh - Châu Tuấn về "con Nghèo":

À ơi ờ, chàng ơi ai vẹ cho chàng

Lá xanh rụng xuống lá vàng trên cây

Ờ ơ ờ chừ cây khô xuống nước cũng khô

Phận nghèo đi tới nơi mô cũng nghèo.

Hay:

Bần sĩ cơ hàn,

Hai tay dắt mẹ xuống chốn Tràng An mà kiếm tiền.

Vừa là người ca sỹ biểu diễn các làn điệu hò thai, vừa là nhà "thông thái" để ứng khẩu trong mọi tình huống, nhưng chính họ lại là nghệ sỹ hài mua vui cho bà con cô bác có mặt trong hội chơi. Từ bộ mặt đến dáng điệu của người chạy bài/hò thai có sự kết hợp nhuần nhuyễn để thể hiện sát đúng với nội dung con bài, tuy vậy, vẫn gây được tiếng cười cho mọi khán giả; nhưng vẫn ở mức độ chừng mực, ý tứ, đáo để, làm mọi người có mặt ngấm lâu cười khoái. Tất cả hình thức bên ngoài của họ đều chỉ mang tính phụ họa gây cười, tạo không khí vui vẻ cho người đến dự hội Bài chòi đầu xuân. Theo

những người có mặt trong hội Bài chòi thì niềm vui này là vận may, vận phúc, đem tiếng cười đến với họ trong suốt cả năm mới.

Người chạy bài/hô thai thường sử dụng trang phục thường ngày của họ, là bộ bà ba truyền thống của người Quảng Trị, với chất liệu và màu sắc giản dị, có thể đen hay nâu sòng. Để phân biệt với khán giả trong hội chơi, trang phục của họ chỉ điểm xuyết thêm một vài nét, như thắt nơ trên đầu, hay buộc đai bên hông. Các động tác biểu diễn của họ không có bàn tay của đạo diễn sân khấu, không có nghệ thuật hay kỹ thuật giàn dựng, mà tất cả là sự ngẫu hứng, nên hoàn toàn không có bài bản hay quy cách cụ thể nào. Thông thường, mỗi cuộc chơi thường có hai đến 4 người thay đổi nhau để hô thai.

Ngôn ngữ các câu hô thai chân chất, dung dị, lời thơ mộc mạc chân quê, hợp tình, hợp lý. Nếu nói thì nói theo kiểu ngụ ngôn, thành ngữ hay dùng ngắn gọn, dễ nhớ. Nếu kể thì đi theo lối truyện tiểu lâm dân gian ngô nghê, hóm hỉnh. Nếu thách đố thì rất tục và dân dã, mộc mạc nhưng giải nghĩa thì thanh thoát đến lạ lùng. Ví dụ để thách đố con Đượng có các câu thai:

Đò em đưa đón bộ hành,  
Ghe con một chiếc tứ anh trọn bề,  
Trải qua mưa nắng dầm dề,  
Quanh năm chèo chổng tứ bề sóng xô,  
Tiếng ai vắng vắng gọi đò,  
Mau mau nhỏ nọc chèo qua đón người

Hay:

Em ơi rằng mà xem lên thì sáng ràng sáng rạng,  
Ngó lên đã thấy mặt trời.

Vì anh sa giấc ngủ nên con bướm em nó vô chơi lộng chừng.

Hoặc:

Ôi thôi rồi con mụ hấn mắc rồi  
Mụ thuê tui 3 trụ, tui lắc cối ra cho.

Hoặc con Ngủ:

Chợ đang đông rặng em không ra giỏ lượn  
hơn thua.

Để mần chi cho chợ tan quán tắt thì vò vọ với  
cua ghềnh em cũng quơ.

Hay:

Tham chi cờ bạc anh ơi,  
Đêm đi ngày ngủ mọi người cười cho.

Con Gối:

Đêm nằm nghe vạc kêu sương,  
Xuân về lòng nhớ người thương chung tình.  
Nhưng có cách hô khác:

Ngó lên trên trời thì thấy tàu bay tợ đường như  
con én liệng

Ngó xuống dưới đất thì thấy tàu điện chạy liên  
miên

Ơi tình ơi nợ ơi duyên.

Có nơi mô kết vấn thể nguyên.

Để mần chi bữa ni chờ bữa mai đợi để lợ căn  
duyên cho bạn cười.

Với các dụng cụ trong đội nhạc cổ truyền thống, như: trống, đàn nhị, sanh, kèn đã hỗ trợ rất nhiều cho người hô thai và các động tác diễn xuất. Bà con xa gần đến hội đều ước muốn được nghe tiếng hô hay của người chạy bài, với nhiều câu thai mới lạ hòa đồng với tiếng nhạc, tiếng đàn truyền thống, thế là đã thu hút được người chơi.

Rõ ràng, từ xa xưa, cha ông chúng ta đã dùng trò chơi Bài chòi đầy nghệ thuật, văn hóa để bài trừ các hủ tục xấu trong xã hội, nhất là mê tín dị đoan, đồng bóng, bói toán, vậy nên, tại Quảng Trị, tùy theo phong tục, tập quán, tín ngưỡng của mỗi làng, mỗi vùng đã xuất hiện những kiểu, cách chơi tuy có khác nhau nhưng tựu chung đều rất lành mạnh, bổ ích, đúng nghĩa với cái đẹp của nghệ thuật dân gian Quảng Trị.

Có thể khẳng định, với những đặc trưng cơ bản, những giá trị văn hóa truyền thống, nghệ thuật và thể lệ chơi khá phong phú và đa dạng, lại khác xa so với một số tỉnh ở miền Trung, cùng với sự tài hoa của người nông dân hóa thân làm nghệ sỹ, nhạc sỹ đang diễn trên sân khấu quê nhà... Tất cả thế là đủ để làm thỏa mãn mong ước của người chơi và dân chúng xa gần, đó chính là sức hút mạnh mẽ trong hội Bài chòi Quảng Trị./.

C.T.V

(Ngày nhận bài: 11/02/2015; Ngày phân biện đánh giá: 26/4/2015; Ngày duyệt đăng bài: 05/5/2015).